

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC**

Số: 1397 /UBND-CATĐ

V/v tăng cường công tác phòng,
chống cháy, nổ trên địa bàn
thành phố Thủ Đức.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thành phố Thủ Đức, ngày 13 tháng 02 năm 2025

Kính gửi:

- Thủ trưởng các đơn vị, Phòng, ban, trung tâm trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức;
- Công an thành phố Thủ Đức;
- Ban Chỉ huy Quân sự thành phố Thủ Đức;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố Thủ Đức;
- Ủy ban nhân dân 34 phường.

Căn cứ Văn bản số 1729-CV/TU ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Thành ủy Thủ Đức về tăng cường công tác phòng, chống cháy, nổ trên địa bàn thành phố Thủ Đức.

Nhằm tăng cường công tác đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, chủ động phòng ngừa, hạn chế các sự cố cháy, nổ và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (*sau đây gọi tắt là PCCC và CNCH*) trên địa bàn thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức yêu cầu:

1. Thủ trưởng các đơn vị, Phòng, ban trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 34 phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công an, Thành ủy – Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân Thành phố, Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Thành ủy – Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức trong công tác PCCC và CNCH¹.

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến cán bộ, đảng viên, công chức, người lao động và Nhân dân những kiến thức, quy định của pháp luật nhằm nâng cao ý thức, nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu các cấp và của cán bộ,

¹ Trọng tâm là Công điện số 141/CĐ-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về vụ cháy nhà trọ tại hẻm 63, đường 10, phường Tăng Nhơn Phú B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỉ thị số 46/CT-TTg ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về một số giải pháp cấp bách trong công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại các cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ, địa điểm tập trung đông người dịp Tết Dương lịch và Tết Nguyên đán năm 2025; Thông tri số 29-TT/TU ngày 02 tháng 01 năm 2024 của Ban Thường vụ Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về tăng cường lãnh đạo công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, phòng, chống cháy nổ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2024; Thông tri số 34-TT/TU ngày 20 tháng 02 năm 2024 Ban Thường vụ Thành ủy Thủ Đức về tăng cường lãnh đạo công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố Thủ Đức năm 2024; Công văn số 1403- CV/TU ngày 23 tháng 4 năm 2024 của Ban Thường vụ Thành ủy Thủ Đức về tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn thành phố Thủ Đức; Công văn số 1426-CV/TU ngày 28 tháng 5 năm 2024 của Ban Thường vụ Thành ủy Thủ Đức về tăng cường công tác phòng, chống cháy, nổ trên địa bàn thành phố Thủ Đức.

đảng viên, công chức, người lao động trong cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và Nhân dân về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

Các cấp ủy Đảng, chính quyền thành phố thực hiện nghiêm túc, đầy đủ trách nhiệm của mình trong phạm vi quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy theo quy định của pháp luật. Thường xuyên tổ chức kiểm tra về PCCC và CNCH trong nội bộ các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý, phụ trách, khắc phục triệt để những thiếu sót, vi phạm và xử lý nghiêm minh những vi phạm về PCCC và CNCH.

2. Công an thành phố Thủ Đức

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức tập trung chỉ đạo các đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân 34 phường thực hiện nghiêm túc trách nhiệm quản lý Nhà nước về phòng cháy, chữa cháy theo quy định của pháp luật; đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân các biện pháp, giải pháp xử lý, kỹ năng thoát nạn khi có sự cố, tại nạn xảy ra, đặc biệt đối với loại hình chung cư, cơ sở kinh doanh dịch vụ thuê trọ có mật độ người ở cao.

- Tổ chức tuyên truyền, kiểm tra, hướng dẫn đảm bảo an toàn PCCC và CNCH đối với các công trình trọng điểm như tuyến Metro số 01 Bến Thành – Suối Tiên, bến xe, nhà ga, trường học, bệnh viện... và các cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ, địa điểm tập trung đông người, nhà ở nhiều tầng, nhiều căn hộ, nhà trọ, nhà ở riêng lẻ kết hợp sản xuất, kinh doanh (bao gồm cả nhà ở cho thuê trọ) thuộc Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 50/2024/NĐ-CP được phân cấp quản lý; tập trung kiểm tra, hướng dẫn khắc phục các thiếu sót, tồn tại, vi phạm về PCCC và CNCH, kiên quyết tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với các cơ sở vi phạm.

- Thường xuyên củng cố, kiện toàn và duy trì hoạt động của lực lượng, phương tiện PCCC tại chỗ, tổ chức thực tập phương án chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ để chủ động xử lý khi xảy ra tình huống cháy, nổ. Duy trì thực hiện công tác thường trực sẵn sàng chiến đấu; tổ chức huấn luyện nâng cao trình độ nghiệp vụ, năng lực của đội ngũ cán bộ, chiến sỹ; thường xuyên tổ chức thực tập phương án, hoàn thiện cơ chế phối hợp, điều hành chỉ huy khi xảy ra các sự cố.

- Phối hợp chặt chẽ với các Phòng nghiệp vụ của Công an thành phố Hồ Chí Minh, chỉ đạo các Đội nghiệp vụ có liên quan tập trung khắc phục hậu quả, khẩn trương điều tra, làm rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan vụ cháy, xử lý nghiêm vi phạm (nếu có) theo quy định của pháp luật.

3. Ban chỉ huy Quân sự thành phố Thủ Đức

Sẵn sàng huy động lực lượng, phương tiện phối hợp với Công an thành phố Thủ Đức và các đơn vị có liên quan tham gia công tác PCCC và CNCH trên địa bàn thành phố Thủ Đức khi có lệnh điều động của các cấp có thẩm quyền.

4. Thanh tra xây dựng

Phối hợp với UBND 34 phường tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về xây dựng đối với các công trình trên địa bàn theo thẩm quyền; nhất là các công trình chung cư, cơ sở kinh doanh dịch vụ cho thuê trọ có

mật độ người ở cao; các cơ sở chuyển đổi công năng có nguy cơ cháy, nổ cao, tập trung đông người, cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ trong khu dân cư. Những trường hợp vi phạm phải kiên quyết tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

5. Phòng Quy hoạch – Xây dựng

Tiếp tục tham mưu Ủy ban thành phố Thủ Đức trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về quản lý hoạt động xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng theo quy định; kiểm soát chặt chẽ việc tuân thủ các quy định của pháp luật về quy hoạch, xây dựng theo đúng quy định.

6. Trung tâm Hành chính công

Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức thực hiện việc thẩm định, cấp phép xây dựng, trật tự xây dựng đối với tất cả các loại hình công trình, cơ sở, trong đó lưu ý các đối tượng nhà trọ, nhà ngăn phòng cho thuê, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh theo thẩm quyền.

7. Phòng Tư pháp

Phối hợp với Công an thành phố Thủ Đức và các đơn vị có liên quan nghiên cứu, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan đến công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ để tham mưu Ủy ban thành phố Thủ Đức đề xuất cấp có thẩm quyền các giải pháp phù hợp.

8. Phòng Văn hóa thể thao và Du lịch

Phối hợp với các cơ quan truyền thông triển khai tuyên truyền, hướng dẫn đến tận người dân các biện pháp, giải pháp xử lý, kỹ năng thoát nạn khi có cháy, nổ, sự cố, tai nạn xảy ra, đặc biệt đối với loại hình cơ sở tập trung đông người bằng các clip do Công an Thành phố đã xây dựng (clip hướng dẫn các biện pháp thoát nạn tại loại hình nhà trọ, chung cư mini; clip hướng dẫn 04 giải pháp an toàn PCCC và CNCH tại nhà trọ, chung cư mini); đăng tin cảnh báo nguy cơ cháy, nổ và hướng dẫn các biện pháp an toàn phòng cháy, chữa cháy trên các ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội, trang thông tin điện tử phổ biến để người dân tiếp cận, tương tác dễ dàng, thuận tiện khi có nhu cầu tìm hiểu những vấn đề liên quan đến lĩnh vực PCCC và CNCH.

9. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố Thủ Đức

Phối hợp với Đảng ủy, Ủy ban nhân dân 34 phường tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân việc thực hiện quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; phát huy vai trò giám sát của Nhân dân và các tổ chức thành viên đối với công tác quản lý Nhà nước về PCCC và CNCH trên địa bàn thành phố.

10. Ủy ban nhân dân 34 phường

- Phối hợp với Công an thành phố Thủ Đức tăng cường huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về PCCC và CNCH cho lực lượng dân phòng, lực lượng tham

gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, lực lượng PCCC cơ sở, lực lượng PCCC chuyên ngành nhằm thực hiện tốt phương châm “bốn tại chỗ”, sẵn sàng tổ chức chữa cháy, CNCH hiệu quả, kịp thời khi có cháy nổ, sự cố tai nạn xảy ra. Bố trí lực lượng, phương tiện thường trực, ứng trực, bảo đảm đầy đủ trang thiết bị cho lực lượng dân phòng, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở để sẵn sàng cứu người bị nạn, chữa cháy khi có cháy, nổ, tai nạn, sự cố xảy ra ngay ban đầu tại địa bàn, cơ sở.

- Chủ trì phối hợp với Thanh tra xây dựng và các đơn vị liên quan rà soát, kiểm tra việc cấp phép đăng ký kinh doanh, cấp phép xây dựng, trật tự xây dựng đối với tất cả các loại hình công trình, cơ sở, trong đó tập trung đối tượng nhà trọ, nhà ngăn phòng cho thuê, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh. Xử lý nghiêm các trường hợp hoạt động kinh doanh không phép, xây dựng sai phép, trái phép, các trường hợp tự ý chuyển đổi công năng từ nhà ở riêng lẻ sang các loại hình sản xuất, kinh doanh khác mà không bảo đảm điều kiện an toàn PCCC và CNCH. Phường nào để các công trình xây dựng không đúng quy định, không được cấp phép xây dựng, không đăng ký kinh doanh đưa vào hoạt động mà xảy ra cháy thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường đó phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và trước pháp luật.

- Lãnh đạo Ủy ban nhân dân 34 phường nâng cao vai trò, trách nhiệm trong việc chỉ đạo thực hiện công tác quản lý nhà nước về PCCC và CNCH đối với các cơ sở kinh doanh, sản xuất, bán lẻ, tàng trữ, sử dụng các loại hóa chất, xăng dầu, hàng hóa có nguy cơ cháy, nổ cao trong khu dân cư, nhà ở riêng lẻ kết hợp sản xuất, kinh doanh có nguy cơ cháy cao và các đối tượng cơ sở theo phân cấp quản lý, đảm bảo đúng quy định của pháp luật; trực tiếp phân công, giao nhiệm vụ, đôn đốc Công an phường thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về phòng cháy chữa cháy; rà soát, nắm tình hình điều tra cơ bản không để sót lọt cơ sở, lập hồ sơ 100% cơ sở thuộc diện quản lý về phòng cháy chữa cháy; chỉ đạo nghiêm thực hiện công tác tuyên truyền kiểm tra, xử phạt nghiêm vi phạm về phòng cháy chữa cháy. Trường hợp xảy ra cháy, nổ tại các cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC nhưng không báo cáo, không lập hồ sơ quản lý về PCCC hoặc tại các cơ sở còn tồn tại, thiếu sót về PCCC nhưng không thống kê, báo cáo, không hướng dẫn các biện pháp khắc phục các tồn tại, thiếu sót về PCCC thì Ủy ban nhân dân phường quản lý chịu trách nhiệm trước pháp luật.

11. Văn phòng HĐND-UBND thành phố Thủ Đức

Phối hợp với Công an thành phố Thủ Đức thực hiện việc công khai các dự án, công trình, cơ sở vi phạm quy định về PCCC trên cổng thông tin điện tử của thành phố Thủ Đức.

* Yêu cầu Thủ trưởng các phòng, ban, trung tâm thành phố Thủ Đức, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 34 phường thực hiện nghiêm các nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức về những nhiệm vụ chưa hoàn thành hoặc chậm tiến độ; nghiêm túc xem xét, xử lý trách nhiệm cụ thể từng cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân trong việc triển khai thực hiện.

Giao Văn phòng HĐND-UBND thành phố Thủ Đức phối hợp với Công an thành phố Thủ Đức theo chức năng nhiệm vụ được giao theo dõi, đôn đốc việc thực hiện văn bản này; tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức báo cáo Thành ủy Thủ Đức kết quả thực hiện theo quy định./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng UBND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Thường trực Thành ủy Thủ Đức;
- Thường trực HĐND-UBND TP Thủ Đức: CT, các PCT;
- Phòng PV01, PC07 – CATP;
- Lưu: VT-TH, CATĐ.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đỗ Anh Khang

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-VP
V/v tăng cường công tác phòng ngừa,
xử lý hoạt động lừa đảo chiếm đoạt
tài sản sử dụng công nghệ cao
trên không gian mạng

Thành phố Thủ Đức, ngày tháng năm 2025

Kính gửi:

- Thủ trưởng các phòng ban, đơn vị thuộc thành phố Thủ Đức;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân 34 phường.

Ngày 25 tháng 5 năm 2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 21/CT-TTg về tăng cường phòng ngừa, xử lý hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản; theo đó, các bộ, ngành, địa phương đã tích cực triển khai thực hiện với nhiều biện pháp phòng ngừa, đấu tranh, bước đầu đạt được một số kết quả tích cực. Tuy nhiên, tình hình tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản vẫn còn diễn biến phức tạp, với nhiều thủ đoạn hoạt động mới, tinh vi, nhất là tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản sử dụng công nghệ cao, trên không gian mạng, gây thiệt hại lớn về tài sản của Nhân dân, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự. Nguyên nhân chủ yếu là do cấp ủy, người đứng đầu một số bộ, ngành, địa phương thiếu quyết liệt trong chỉ đạo phòng ngừa, xử lý các hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản; công tác tuyên truyền, phổ biến về phương thức, thủ đoạn, hậu quả của tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản hiệu quả chưa cao, chưa phù hợp với sự thay đổi về phương thức, thủ đoạn hoạt động mới của tội phạm; một bộ phận người dân có tâm lý háms lợi, ý thức tự bảo vệ tài sản, bảo mật thông tin cá nhân còn hạn chế...; một số quy định của pháp luật liên quan đến lĩnh vực tài chính, ngân hàng, viễn thông còn hạn chế, thiếu sót, chưa được sửa đổi, bổ sung kịp thời; công tác phối hợp giữa một số bộ, ngành, địa phương còn chưa đồng bộ, hiệu quả chưa cao.

Thực hiện Công văn số 1020/UBND-NCPC ngày 17/02/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về tăng cường công tác phòng ngừa, xử lý hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản sử dụng công nghệ cao trên không gian mạng; để tiếp tục nâng cao hiệu quả phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản, nhất là tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản sử dụng công nghệ cao, trên không gian mạng trên địa bàn, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức đề nghị Thủ trưởng các phòng ban, đơn vị thuộc thành phố Thủ Đức và Chủ tịch Ủy ban nhân dân 34 phường thực hiện các nội dung như sau:

- Tiếp tục thực hiện quyết liệt, có hiệu quả các văn bản, chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công an trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung, tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản nói riêng, trọng tâm là Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 15 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản khác có liên quan.

- Triển khai quyết liệt các biện pháp phòng, chống tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản, nhất là tội phạm sử dụng công nghệ cao, lợi dụng không gian mạng; đẩy mạnh công tác tuyên truyền phù hợp với đặc thù từng địa bàn, chú trọng tuyên truyền cá biệt, tình huống cụ thể, trực tiếp tại địa bàn dân cư; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành và các lực lượng, phân công nhiệm vụ cụ thể để phòng ngừa, xử lý có hiệu quả hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trên các lĩnh vực có nguy cơ cao mà tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản lợi dụng hoạt động phạm tội, kịp thời phát hiện, khắc phục sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý nhà nước; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, nhân rộng các mô hình phòng chống tội phạm hiệu quả tại cơ sở.

- Tăng cường công tác quản lý, siết chặt hoạt động kinh doanh sim điện thoại trên địa bàn, loại bỏ “SIM rác”, xử lý tình trạng sử dụng SIM không chính chủ trên địa bàn theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Đề nghị Thủ trưởng các phòng ban, đơn vị trực thuộc và Chủ tịch Ủy ban nhân dân 34 phường quán triệt, triển khai nghiêm túc nội dung tại công văn này; định kỳ 06 tháng, 01 năm báo cáo tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao về Công an thành phố Thủ Đức để tập hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Công an thành phố Thủ Đức theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nội dung công văn này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy Thủ Đức;
- Thường trực HĐND TP Thủ Đức;
- TT UBND TP Thủ Đức (CT, các PCT);
- VP: CVP, các PCVP, TH;
- Lưu: VT, Ng.

CHỦ TỊCH

Hoàng Tùng

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 21/CT-TTg

Hà Nội, ngày 25 tháng 5 năm 2020

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: ... C
	Ngày: ... 26/5/20 ...

CHỈ THỊ

Về tăng cường phòng ngừa, xử lý hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản

Thời gian qua, tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản xảy ra tại nhiều địa phương, gây bức xúc trong dư luận xã hội, ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống nhân dân. Xuất hiện các hình thức lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội như tài chính, ngân hàng, bất động sản, dự án đầu tư, môi giới việc làm, đưa người đi lao động, học tập tại nước ngoài, kinh doanh đa cấp, thương mại điện tử..., đặc biệt là lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên không gian mạng diễn biến phức tạp và có chiều hướng gia tăng. Các đối tượng sử dụng nhiều thủ đoạn tinh vi như giả danh cơ quan thực thi pháp luật, cán bộ cơ quan nhà nước, quen biết qua mạng xã hội, lợi dụng quan hệ tình cảm, trao đổi, mua bán hàng hóa qua mạng, tin nhắn “rác”, tin nhắn trúng thưởng, xin việc làm, xuất khẩu lao động, “chạy” dự án, vay vốn; kêu gọi đầu tư, tài trợ, đầu tư kinh doanh đa cấp, tiền ảo, thiết lập các trang mạng ngân hàng giả mạo để lấy dữ liệu thông tin khách hàng, đánh tráo hồ sơ, sử dụng giấy tờ giả mở tài khoản, giả mạo chứng từ để chuyển tiền, rút tiền, vay tiền, làm giả cổ vật, đá quý, kim loại quý; lợi dụng hoạt động họ, hội, biểu, phường, phòng, chống dịch bệnh... Quá trình hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản, các đối tượng thường xuyên thay đổi thông tin cá nhân, số điện thoại, tài khoản ngân hàng, tài khoản mạng xã hội, sử dụng tài khoản ảo, thay đổi địa bàn hoạt động, cư trú nhằm đối phó với công tác phòng ngừa, xử lý của cơ quan chức năng.

Nguyên nhân của tình trạng trên chủ yếu do: Công tác tuyên truyền, phổ biến về chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước trong phát triển kinh tế - xã hội và phòng ngừa các hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản chưa sâu rộng, người dân chưa được tiếp cận kịp thời đầy đủ, chính xác thông tin, nhất là các thông tin về quy hoạch, chế độ, chính sách an sinh xã hội, đầu tư, sản xuất, kinh doanh... Một bộ phận quần chúng nhân dân nhận thức còn hạn chế, mất cảnh giác để tội phạm lợi dụng thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Các quy định pháp luật về một số lĩnh vực chưa đầy đủ, thiếu đồng bộ, chưa phù hợp với thực tiễn, chưa được hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung kịp thời. Công tác quản lý nhà nước ở nhiều lĩnh vực như tài chính, ngân hàng, không gian mạng,

đất đai, công chứng... còn tồn tại sơ hở, thiếu sót; phối hợp giữa các cơ quan, các ngành, các cấp chưa đồng bộ, chặt chẽ, hiệu quả chưa cao; cấp ủy, người đứng đầu một số địa phương thiếu quyết liệt trong chỉ đạo phòng ngừa, xử lý các hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Để phòng ngừa, ngăn chặn hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản, bảo đảm an ninh, trật tự, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu:

1. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Tiếp tục quán triệt thực hiện nghiêm Kết luận số 05-KL/TW ngày 15 tháng 7 năm 2016 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW của Bộ Chính trị khóa X về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới”; Kết luận số 44-KL/TW ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TW của Ban Bí thư khóa XI về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới”; Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội về công tác phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân và công tác thi hành án; các Chương trình, Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm; các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân tham gia phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật nói chung và phòng ngừa, tố giác hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản nói riêng, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà nước, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân trong sở hữu tài sản.

b) Tăng cường tuyên truyền phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật và chế tài xử lý đối với tội phạm và các vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản; thông tin rộng rãi, kịp thời, công khai, minh bạch trong Nhân dân về chủ trương phát triển kinh tế, an sinh xã hội, dự án bất động sản, quy hoạch xây dựng...; tuyên truyền, thông báo về hành vi, thủ đoạn hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản gắn với các vụ việc, vụ án cụ thể mang tính điển hình để người dân chấp hành pháp luật, đề cao cảnh giác, tăng cường các biện pháp quản lý tự phòng ngừa, bảo vệ tài sản.

c) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh, trật tự. Xác định cụ thể trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương trong phòng, chống tội phạm nói chung và phòng, chống tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản nói riêng. Các cơ quan, tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang gương mẫu nêu cao cảnh giác, chấp hành pháp luật; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

d) Rà soát hoàn thiện các quy định của pháp luật để tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước liên quan đến phòng ngừa, xử lý hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản, nhất là đối với các lĩnh vực dễ nảy sinh hoặc có sơ hở để tội phạm lợi dụng lừa đảo chiếm đoạt tài sản như đất đai, bất động sản, chứng khoán, tài chính, ngân hàng, đầu tư, kinh doanh, không gian mạng, xuất khẩu lao động...

2. Bộ Công an

a) Tham mưu cho Ban Chỉ đạo 138/CP chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các bộ, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tăng cường phòng ngừa, xử lý hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Phối hợp chặt chẽ các bộ, ngành, đoàn thể, địa phương làm tốt công tác phòng ngừa xã hội, tiếp tục đổi mới nội dung, biện pháp xây dựng, phát triển phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc gắn với phát triển kinh tế - xã hội và phòng, chống tội phạm nói chung, tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản nói riêng. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến phương thức, thủ đoạn, hậu quả do hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản gây ra và các quy định của pháp luật có liên quan để nâng cao ý thức cảnh giác của người dân, doanh nghiệp.

b) Chủ trì, phối hợp các bộ, ngành, địa phương rà soát, xác định những sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan gây vướng mắc trong công tác phòng ngừa, xử lý vi phạm liên quan đến lừa đảo chiếm đoạt tài sản, kịp thời tham mưu, kiến nghị và đề ra các giải pháp khắc phục. Chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương đẩy mạnh công tác nắm tình hình, quản lý chặt chẽ các đối tượng có biểu hiện nghi vấn hoạt động liên quan đến lừa đảo chiếm đoạt tài sản; mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, trong đó có tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản, đặc biệt là tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên không gian mạng. Tập trung điều tra, khởi tố, xử lý các hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, triệt để thu hồi tài sản bị chiếm đoạt.

c) Thực hiện nghiêm quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và các văn bản hướng dẫn liên quan về tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, nhất là các nguồn tin liên quan đến tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

d) Mở rộng, nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong đấu tranh phòng, chống tội phạm nói chung, tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản nói riêng, phối hợp trao đổi thông tin, nâng cao năng lực điều tra, thu hồi tài sản, bắt giữ tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản trốn ra nước ngoài...

3. Bộ Tư pháp

a) Phối hợp các cơ quan liên quan rà soát, nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến phòng ngừa, xử lý hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản nhằm khắc phục những vướng mắc, bất cập.

b) Chỉ đạo Sở Tư pháp địa phương quán triệt công chứng viên, người thực hiện công chứng, chứng thực, thừa phát lại tuân thủ nguyên tắc hành nghề, thực hiện đúng thẩm quyền và trách nhiệm theo quy định của pháp luật; xử lý nghiêm hành vi tiếp tay cho hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Nhà nước, tổ chức và cá nhân.

4. Bộ Thông tin và Truyền thông

a) Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở, các Sở Thông tin và Truyền thông tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về phương thức, thủ đoạn, hậu quả của tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản, kết quả phòng ngừa, xử lý của các lực lượng chức năng để người dân nâng cao nhận thức, kịp thời cung cấp thông tin, tố giác hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

b) Tăng cường quản lý các nội dung quảng cáo đăng tải trên báo chí, môi trường mạng, xuất bản phẩm, quảng cáo tích hợp trên các sản phẩm dịch vụ bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin, thuê bao di động, thuê bao Internet, loại bỏ “sim rác”. Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông, Internet lưu giữ đầy đủ, chính xác, bảo mật thông tin cá nhân của người sử dụng dịch vụ; tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trên hạ tầng mạng, không cung cấp dịch vụ có nội dung lừa đảo; chủ động triển khai các biện pháp cảnh báo, hỗ trợ bảo vệ người sử dụng.

c) Phối hợp với Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các cơ quan liên quan tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý, giám sát các trang thông tin điện tử, tài khoản mạng xã hội của các tổ chức, cá nhân có hành vi huy động vốn, đầu tư trái phép, đòi tiền qua trung gian, quảng cáo mua bán hàng hóa, dịch vụ mua hộ hàng hóa, giới thiệu, quảng cáo đăng tin trên báo chí, trang thông tin điện tử, mạng xã hội, xuất bản phẩm, quảng cáo... tích hợp trên các sản phẩm dịch vụ bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin phòng ngừa hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

5. Bộ Công Thương

Thường xuyên kiểm tra về nội dung, điều kiện hoạt động của các doanh nghiệp, nhất là trong lĩnh vực thương mại điện tử; quản lý, giám sát hoạt động thương mại điện tử và các mô hình hoạt động kinh doanh trên ứng dụng công nghệ số, phòng ngừa hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp; phối hợp các bộ, ngành kiểm tra các hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp, kịp thời phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật để có biện pháp xử lý.

6. Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chức năng phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công an các cấp kịp thời phát hiện, xử lý các sai phạm liên quan đến đăng ký doanh nghiệp, hộ kinh doanh các loại hình kinh doanh dịch vụ như công ty tài chính, cầm đồ, môi giới việc làm, nhà đất, du học, đưa người đi lao động ở nước ngoài, thương mại và thanh toán điện tử... để phòng ngừa hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

7. Bộ Tài chính

Chủ động phòng ngừa hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản trong lĩnh vực tài chính, chứng khoán...; thực hiện nghiêm các quy định của Bộ luật Tổ tụng hình sự và các văn bản hướng dẫn thi hành liên quan đến định giá tài sản, giám định tư pháp trong lĩnh vực tài chính, bảo đảm căn cứ để khởi tố, điều tra, xử lý tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

8. Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Tăng cường công tác tuyên truyền, quản lý các lĩnh vực được phân công như: quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và các tài sản khác gắn liền với đất, các dự án phát triển đô thị, khu dân cư, khu du lịch nghỉ dưỡng, các dự án đầu tư sử dụng đất; quy hoạch xây dựng, kiến trúc, hoạt động đầu tư xây dựng, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật, nhà ở, công sở, thị trường bất động sản; các đề án, dự án trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi, phát triển nông thôn, nhất là các đề án, dự án có yếu tố nước ngoài; các vi phạm trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, chất lượng hàng hóa, đo lường; các hoạt động du lịch, quảng cáo...

9. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Ngoại giao

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đối với đội ngũ giáo viên, sinh viên, học sinh, du học sinh, người lao động ở trong nước và nước ngoài; thông tin công khai, rộng rãi cho người dân về các cơ sở được phép kinh doanh trong các lĩnh vực, như: môi giới việc làm, du học, xuất khẩu lao động...

Thường xuyên thanh tra, kiểm tra, xử lý kịp thời các vi phạm pháp luật trong lĩnh vực đưa người Việt Nam đi lao động, học tập ở nước ngoài.

10. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

a) Nghiên cứu, rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các quy định đối với việc ứng dụng các phương tiện thanh toán mới, tiên tiến, bảo đảm chặt chẽ, an toàn; tăng cường kiểm tra, phát hiện kịp thời các hành vi gian lận, không đúng quy định pháp luật về hoạt động thanh toán, trung gian thanh toán, phòng ngừa đối tượng lợi dụng để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật; khắc phục những sơ hở, thiếu sót trong các hoạt động như cho vay, thanh toán, chuyển tiền, nhận tiền... Phối hợp Bộ Công an và các bộ, ngành liên quan trong công tác xác minh, xử lý tội phạm; kịp thời có biện pháp phong tỏa, ngăn chặn việc tẩu tán tài sản trong các vụ việc, vụ án.

b) Phối hợp các bộ, ngành liên quan nghiên cứu, đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan có thẩm quyền về cơ chế thí điểm quản lý hoạt động cho vay ngang hàng (P2P Lending), các hình thức thanh toán mới chưa có quy định của pháp luật.

11. Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam

Phối hợp chặt chẽ với Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông thường xuyên thông tin tuyên truyền về phương thức, thủ đoạn, hậu quả của tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản, nhất là lừa đảo trên không gian mạng, kết quả phòng ngừa, xử lý của các lực lượng chức năng giúp quần chúng nhân dân nâng cao nhận thức, kịp thời cung cấp thông tin, tố giác hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Đồng thời, phát hiện, cổ vũ, động viên, tôn vinh các mô hình, điển hình, gương người tốt, việc tốt trong đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

12. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Chỉ đạo, ban hành cơ chế, chính sách an sinh xã hội, xây dựng nông thôn mới, xóa đói giảm nghèo, tạo việc làm cho người lao động, phòng ngừa tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội nói chung và tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản nói riêng.

b) Thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, chương trình, mục tiêu của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; xây dựng xã, phường, thị trấn an toàn về an ninh, trật tự. Vận động các cơ quan, đơn vị, khu dân cư, người dân trên địa bàn chủ động phòng ngừa, phát hiện, tố giác tội phạm nói chung và các hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản nói riêng; chỉ đạo lực lượng

Công an ở cơ sở tổ chức diễn đàn “Công an lắng nghe ý kiến nhân dân” tại các địa phương.

c) Chỉ đạo tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động huy động vốn, kinh doanh theo phương thức đa cấp, các thông tin có dấu hiệu lừa đảo chiếm đoạt tài sản để xử lý theo quy định của pháp luật.

d) Chỉ đạo lực lượng Công an địa phương tấn công, trấn áp mạnh mẽ, xử lý nghiêm tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Hỗ trợ tài chính, phương tiện cho Công an địa phương trong thực thi công tác này theo đúng quy định của pháp luật.

13. Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao

a) Chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ cơ quan tiến hành tố tụng các cấp trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án có liên quan đến lừa đảo chiếm đoạt tài sản bảo đảm nghiêm minh, đúng pháp luật, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp về tài sản của Nhà nước, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân, không để xảy ra oan, sai hoặc bỏ lọt tội phạm.

b) Đề nghị Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sớm ban hành hướng dẫn việc áp dụng thống nhất pháp luật trong xét xử tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản quy định tại Bộ luật Hình sự.

14. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam

a) Tăng cường tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật trong Nhân dân, đoàn viên, hội viên, người lao động; đẩy mạnh các giải pháp phối hợp thực hiện Đề án “Vận động toàn dân tham gia phòng ngừa, phát hiện, tố giác tội phạm; cảm hóa, giáo dục, cải tạo người phạm tội tại gia đình và cộng đồng dân cư”.

b) Thực hiện tốt vai trò giám sát việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chế tài xử lý và hoạt động của các cơ quan Nhà nước trong thực thi pháp luật, đấu tranh với tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản tại địa bàn khu dân cư; vận động đoàn viên, hội viên, Nhân dân tố giác, đấu tranh, lên án đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Phối hợp tổ chức hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và xây dựng diễn đàn “Quần chúng nhân dân lên án, tố giác tội phạm” tại các địa bàn trọng điểm.

c) Đề xuất xây dựng, ban hành chính sách hỗ trợ đoàn viên, hội viên phát triển sản xuất, kinh doanh, làm tốt công tác an sinh xã hội, phòng ngừa các hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc; định kỳ hằng năm báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao về Bộ Công an để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Giao Bộ Công an giúp Thủ tướng Chính phủ theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này./.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Tỉnh ủy, Thành ủy, HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu VT, NC (2b).DTH 170

